

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo về chống buôn lậu,
gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ
CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Xét đề nghị của Phó trưởng Ban Chỉ đạo về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Cục trưởng Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Ban, Phó trưởng Ban, các Thành viên, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để b/c);
- VP BCD 389 quốc gia;
- Thành viên BCD 389 Bộ NNMT;
- Lưu: VT, CCPT.

TRƯỞNG BAN

Trần Thanh Nam
Thủ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Môi trường

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
BAN CHỈ ĐẠO VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI
VÀ HÀNG GIẢ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng 7 năm 2025
của Trưởng ban Chỉ đạo về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc, thông tin báo cáo, mối quan hệ phối hợp công tác và một số hoạt động khác của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các Thành viên, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động thường xuyên thông qua hoạt động của các Thành viên và Tổ Giúp việc. Trên cơ sở phân công nhiệm vụ rõ ràng, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các Thành viên.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở hồ sơ, tài liệu của các Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc báo cáo và tình hình thực tế; triệu tập họp Ban Chỉ đạo hàng quý, hoặc đột xuất khi có vấn đề, vụ việc phức tạp, nghiêm trọng; tổ chức các đoàn công tác kiểm tra thực tế (nếu cần thiết).

3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực của đơn vị mình quản lý và các nhiệm vụ được Trưởng Ban phân công.

4. Trưởng Ban sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Phó Trưởng Ban sử dụng con dấu của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo).

5. Các Thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chỉ đạo hoặc tham mưu chỉ đạo thực hiện hiệu lực, hiệu quả theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được giao với các Bộ, ngành và các lực lượng chức năng có liên quan trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Trưởng Ban thành lập Tổ giúp việc để tham mưu, thực hiện các công việc thường xuyên, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo

Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo. Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường sử dụng các phòng chức năng của Cục phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hoạt động của Ban Chỉ đạo và các nhiệm vụ cụ thể:

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phê duyệt Kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng Ban và các Thành viên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
2. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
3. Yêu cầu các Thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chức năng báo cáo khi cần thiết.
4. Chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra xử lý một số vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nghiêm trọng, có tổ chức; kiểm tra tình hình chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường tại một số địa bàn trọng điểm.
5. Khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho cá nhân, tập thể cá nhân có thành tích, chiến công trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Phó Trưởng Ban trực tiếp xử lý và báo cáo Trưởng Ban các công việc có tính chất thường xuyên của Ban Chỉ đạo, cụ thể:

1. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch, chương trình công tác được Trưởng Ban chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.
2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ và các Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;
3. Đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ chính sách có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Khi được Trưởng Ban ủy quyền, Phó Trưởng Ban thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- a) Chủ trì cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
- b) Chỉ đạo triển khai các kế hoạch, chương trình công tác đột xuất, ngắn hạn của Ban Chỉ đạo.
- c) Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí; chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.
- d) Giao nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Ban Chỉ đạo theo tình hình thực tế.
- đ) Yêu cầu các Thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.
- e) Chỉ đạo hoạt động của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo.
- f) Ký các văn bản điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, các báo cáo và các văn bản hướng dẫn, giám sát việc thực hiện kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.
- g) Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật của Ban Chỉ đạo và các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban giao.

Điều 6. Trách nhiệm của Thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng Ban.
2. Đề xuất, góp ý nội dung kế hoạch, chương trình công tác của Ban chỉ đạo; đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi lĩnh vực và tổ chức mình quản lý.
3. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý trong thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban phân công; theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của Trưởng Ban, cử cán bộ làm đầu mối thường trực giúp việc thực hiện nhiệm vụ về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của đơn vị mình, phối hợp Tổ Giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
4. Chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc quyền quản lý tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực mình phụ trách.
5. Chủ động nắm bắt thông tin về tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực phụ trách. Thực hiện trách nhiệm thông tin báo cáo theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

Điều 7. Nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

Cơ quan Thường trực có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Trưởng Ban điều hành, chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng trình Trưởng Ban chương trình, kế hoạch công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã được Trưởng Ban phê duyệt; Phối hợp với các cơ quan báo chí theo chỉ đạo của Trưởng ban/ Phó trưởng Ban để thực hiện công tác thông tin, truyền thông về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực nông nghiệp

2. Chuẩn bị các báo cáo định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng Ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp tình hình công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đảm bảo thông tin giữa các Thành viên Ban Chỉ đạo.

4. Đề xuất Trưởng Ban thành lập các đoàn kiểm tra việc xử lý các vụ việc nghiêm trọng về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; kiểm tra tình hình chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại một số địa bàn trọng điểm

5. Hướng dẫn cụ thể về chế độ, nội dung, hình thức báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; báo cáo vụ việc xác minh, báo cáo chuyên đề.

6. Tổng hợp, đề xuất khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và xử lý các tập thể, cá nhân có dấu hiệu bao che, bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ.

7. Tổ chức các Hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết năm; họp giao ban định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban. Chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

8. Lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về quản lý và sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, tuân thủ các quy định về quản lý tài chính.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban giao.

Điều 8. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu và giúp việc thường xuyên cho BCD 389 của Bộ trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

2. Tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ và đột xuất nội dung chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trình Ban chỉ đạo 389 của Bộ;

3. Chuẩn bị nội dung, phối hợp tổ chức các cuộc họp, hội nghị, đoàn công tác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban chỉ đạo 389 của Bộ;

4. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu, cập nhật dữ liệu, tình hình vi phạm và xử lý vi phạm liên quan đến lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong phạm vi Ngành Nông nghiệp và Môi trường;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo 389 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

6. Các Thành viên Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng và Lãnh đạo đơn vị là thành viên ban chỉ đạo về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực của đơn vị mình quản lý và các nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

Các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ tháng, quý, 06 tháng, năm; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc phát sinh vụ việc phức tạp, nghiêm trọng; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và lãnh đạo Bộ về nội dung và thời hạn báo cáo.

Điều 10. Chế độ họp

Ban Chỉ đạo tổ chức họp sơ kết 6 tháng, tổng kết năm và họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban. Các Thành viên có thể ủy quyền cho cấp phó dự họp thay, trường hợp cấp phó dự họp thay có trách nhiệm báo cáo đầy đủ nội dung cuộc họp cho Thành viên Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình tại cuộc họp.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ ngân sách nhà nước, lồng ghép trong kinh phí thường xuyên của Bộ và các nguồn hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và Quy chế quản lý tài chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

Các Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Quy chế này.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG./.